

Chiến tranh nổ lớn khi Ba Tư có vũ khí hạch tâm?

Tuấn Minh

Những tin tức mới nhất trong ngày thứ Bảy 13-6 liên quan đến cuộc bầu cử tổng thống Ba Tư (Iran) vừa mới kết thúc đã có vẻ sôi nổi khá bất thường ngoài dự đoán của nhiều người. Trước hết là con số cử tri tham dự đông đảo đến mức kỷ lục hiếm thấy tại quốc gia này, nhất là kể từ khi cuộc cách mạng Hồi-giáo lật đổ chế độ của ông hoàng Shah vào năm 1979. Trong tổng số hơn 46 triệu cử tri thì tỉ lệ người đi bầu lên đến 85%.

Rồi sau đó là những thông tin sơ khởi từ Bộ Nội Vụ cho biết là dường như đương kim Tổng thống Mahmoud Ahmanidejad đã lại được thắng cử với tỉ lệ đa số khoảng 62.6%, tức là gần gấp đôi đối thủ là ông Mir Hossein Mousavi chỉ có 33.8%. Tuy nhiên, đối thủ của ông đại diện cho phe cải cách là ông Mousavi, đã từng làm thủ tướng tại Ba Tư trong thập niên 80, thì lại tuyên bố rằng mình mới là người thắng cuộc và kêu gọi những người ủng hộ là hãy chống lại một chính quyền dựa trên “*dối trá và độc tài*”.

Những cuộc biểu tình trên đường phố tại thủ đô Tehran đã nhanh chóng nổ ra giữa những người ủng hộ ông Mousavi xuống đường để đốt phá và ném đá về phía lực lượng an ninh trang bị để chống bạo động, và cho rằng chính quyền Ahmanidejad đã gian lận trong cuộc bầu cử này. Phía Hoa Kỳ đã không lên tiếng chấp nhận kết quả đắc cử áp đảo của ông Ahmanidejad và cho rằng đang cứu xét thêm về những lời cáo buộc gian lận trong bầu cử.



Một ủng hộ viên của ứng cử viên Mir Hossein Mousavi thuộc phe cải cách đang cầm gạch đá tham dự trong cuộc biểu tình chống kết quả bầu cử tại thủ đô Tehran trong ngày 13-6.

Đối với nhiều người tại Hoa Kỳ và Do Thái, viễn tượng ông Ahmanidejad được tái đắc cử là một mối lo lớn, vì ông từng tuyên bố trước đây là sẵn sàng tiêu diệt quốc gia kẻ thù Do Thái, cho dù có thể sẽ bị trả đũa tan tành sau đó. Lập luận của nhà độc tài này là cho dù đa số người dân tại Ba Tư có thể bị trả đũa hay tiêu diệt bởi Hoa Kỳ sau đó, nhưng cả cộng đồng Hồi-giáo trên thế giới cũng còn khá đông, trong khi đó thì quốc gia Do Thái nhỏ bé có thể đã bị tiêu huỷ và không còn có khả năng gây rối cho khối dân Ả Rập và Hồi-giáo.

Trong bối cảnh đó, nhiều người đã lo sợ rằng nếu chương trình phát triển hạch tâm tại Ba Tư không được ngăn chặn kịp thời thì viễn tượng Ba Tư có thể sở hữu được quả bom nguyên tử chỉ kéo dài trong vòng vài năm sắp tới và sẽ là cơn ác mộng không những cho Do Thái mà còn là cho cả Hoa Kỳ, phương Tây và thế giới. Vào tháng trước, Tổng thống Obama đã nói về viễn cảnh này là một tình trạng “bất ổn sâu đậm” và “cực kỳ nguy hiểm”. Đô đốc Michael Mullen, tổng tham mưu trưởng quân lực Mỹ cũng đã tường trình tại Thượng Viện

Hoa Kỳ rằng một nước Ba Tư có vũ khí hạch tâm sẽ khiến cho các lân bang cảm thấy trở ngại và thiếu thốn, và từ đó sẽ chạy đua vũ trang. Ở mặt này, những lời lẽ đưa ra của chính quyền Obama cũng sắc mùi cứng rắn không khác gì những luận điệu trước đây của chính quyền Bush Con.

Hơn nữa, Ba Tư cũng có thành tích là đã thường hay hỗ trợ cho các tổ chức khủng bố, cũng như đã sử dụng các nhóm này làm công cụ cho mục tiêu của mình, chẳng hạn như tổ chức Hezbollah tại Lebanon. Điều này dẫn đến sự lo sợ về một viễn tượng Ba Tư có thể cung cấp khả năng hạch tâm cho những kẻ xấu để đánh phá hay tiêu diệt kẻ thù. Ngoài ra, nhiều người còn lo sợ rằng Ba Tư một khi thủ đắc được bom nguyên tử sẽ càng bạo gan và hung hăng hơn nữa, tiếp tục ủng hộ mạnh mẽ cho những tổ chức như Hezbollah và Hamas tại Palestine và nhiều nhóm dân quân tại Iraq, có thể khiến cho cán cân quyền lực trong vùng bị thay đổi với sự lớn mạnh của những nhóm Hồi-giáo theo hệ phái Shiite tại những nước có đông dân Sunni như Bahrain và Saudi Arabia.

Như vậy, việc Ba Tư thủ đắc được vũ khí hạch tâm có thể sẽ dẫn đến những hậu quả “thảm khốc và quyết liệt” như lời báo động của Đô Đốc Mullen hay không? Dĩ nhiên, không ai có thể ngồi điềm nhiên và phớt lờ về những rắc rối hiểm nguy có thể xảy đến trong trường hợp Ba Tư thủ đắc được bom nguyên tử. Tuy nhiên, theo lời nhận định của ông Frank Procida, trong một bài viết đăng trên tạp chí *Foreign Affairs* đề ngày 10-6 vừa qua, thì lịch sử cận đại và những giới hạn riêng biệt của các vũ khí hạch tâm, cũng như bản chất và thái độ của chính quyền tại Ba Tư, có thể giúp cho nhiều người không phải hốt hoảng tin rằng khi Ba Tư có vũ khí hạch tâm là tận thế có thể sắp gần kề. Ông Procida không phải là một nhà báo bình thường ngồi đưa ra những lời bình luận băng quơ đầy chủ quan, mà là một thành viên nghiên cứu làm việc tại Viện Nghiên cứu có uy tín tại thủ đô có tên là *Council on Foreign Relations*.

Theo ông Procida thì kể từ khi vũ khí hạch tâm được phát triển, nhiều người thuộc đủ thành phần từ khoa học gia cho đến chính trị gia đều lo sợ rằng việc phổ biến vũ khí độc hại này sẽ khó bị dừng lại và sẽ đem tới những hậu quả khốc hại khôn lường. Những lời cảnh báo có tính cách căng thẳng hiện nay không khác gì những lời báo động của nhiều chuyên gia đã đưa ra trước đây khi những quốc gia như Liên Xô, Trung Cộng, và kể cả Pháp, đã chế tạo được bom nguyên tử. Thế nhưng những viễn tượng tệ hại nhất đã không xảy ra, và những quốc gia như Đức và Nhật, đã không cảm thấy áp lực phải chạy đuổi theo con đường sở hữu vũ khí hạch tâm như nhiều người tiên đoán. Và điều đó có thể khiến cho nhiều người tin rằng tương lai tại Trung Đông cũng sẽ không thay đổi gì nhiều so với quá khứ cho dù là Ba Tư có vũ khí hạch tâm hay không.

Giống như trước đây, nhiều người vẫn nhắc đến câu nói bộc trực nhưng vô tình của TT Pháp Jacques Chirac khi cho rằng Ba Tư có vũ khí hạch tâm cũng chẳng phải là chuyện đáng lo. Một số các chuyên gia cho rằng Ba Tư có hạch tâm sẽ khiến cho các lân bang như Ai Cập và Saudi Arabia sẽ đứng ngồi không yên. Nhưng trong thực tế thì hai quốc gia này, cũng như tất cả các nước Ả Rập khác đã từng sống sát nách một quốc gia hạch tâm từ mấy thập niên qua, đó là quốc gia Do Thái, được coi như là kẻ thù nguy hiểm và lâu đời nhất cho dân Ả Rập. Do đó, việc Ba Tư có vũ khí hạch tâm không thể coi là sẽ nguy hiểm cho nền an ninh của các nước Ả Rập này cho bằng một quả bom nguyên tử của Do Thái, vốn đã hiện hữu sẵn trong vùng từ lâu.

Trong thực tế, việc phát triển vũ khí hạch tâm không phải là chuyện đơn giản hay dễ dàng. Libya đã bỏ ra biết bao nhiêu tiền của trong gần 2 thập niên để chạy theo vũ khí hạch tâm nhưng rồi cuối cùng đành bỏ cuộc vào năm 2003 vì quá tốn kém và mức độ thành công quá xa vời, chứ không phải vì sợ bị trừng phạt giống như Iraq theo như những lời diễn giải nặng tính tuyên truyền của những người bảo thủ hiếu chiến thuộc phe tân-bảo-thủ thời ấy. Cho dù là Ba Tư đã được cung cấp nhiều sơ đồ về các giàn máy ly tâm từ nhà bác học A.Q. Khan của Pakistan, nhưng nhiều chuyên gia không tin rằng Ba Tư sẽ đạt được những tiến bộ thành công và nhanh chóng trong tương lai gần. Những lo sợ rằng Ba Tư sẽ dùng vũ khí hạch tâm để đẩy mạnh tinh thần Hồi-giáo quá khích khắp nơi cũng hơi quá đáng vì chính quyền tại Tehran cũng phải chú trọng trước nhất về sự sinh tồn của chính mình, giống như bất cứ chế độ cầm quyền nào khác. Các ông giáo chủ cầm quyền phải dự biết rằng Do Thái, và đồng minh đáng sợ hơn là Hoa Kỳ, có dư khả năng phản công, và sẽ trả đũa tàn bạo nếu như Ba Tư điên rồ nghĩ đến chuyện tấn công trước. Đa số các nguồn tin đều cho rằng Do Thái có ít nhất là 200 quả

bom hạch tâm có thể được tấn công bằng nhiều phương tiện khác nhau, và chỉ điều này thôi cũng khiến cho Ba Tư phải suy nghĩ chín chắn trước khi ra lệnh tấn công Do Thái.

Hơn thế nữa, mặc dù ông Ahmanidejad đã từng đưa ra nhiều lời lẽ hung hãn và hiếu chiến, nhưng thái độ của Ba Tư đã không còn mạnh bạo kiểu bất cần kể từ sau khi giáo chủ Ruhollah Khomeini qua đời vào năm 1989. Giáo chủ Ali Khameini, đương kim lãnh tụ hiện nay, trong lúc vẫn đưa ra những lời lẽ kết án nặng nề Hoa Kỳ và Do Thái, vẫn nhấn mạnh rằng “*Hồi giáo lên án việc sát hại nhiều thường dân vô tội, cho dù là người Hồi giáo hay Cơ đốc giáo hoặc bất cứ người nào khác tại bất cứ nơi đâu và bằng bất cứ phương tiện nào.*” Rõ ràng là một cuộc tấn công của Ba Tư vào Do Thái sẽ khiến cho hàng ngàn người Hồi giáo cũng phải chết theo và nhiều người tin rằng không phải là chuyện đơn giản để cho các vị giáo sĩ sẵn sàng ra tay để tấn công Do Thái bằng vũ khí hạch tâm.

Mối lo rằng Ba Tư có thể cung cấp vũ khí hạch tâm cho những tổ chức quá khích như Hezbollah cũng không phải là điều dễ dàng xảy ra vì ít ai tin rằng chế độ nào cầm quyền tại Ba Tư sẽ dễ dàng thả lỏng khả năng và sức mạnh đáng kể của mình cho người khác một cách dễ dàng như vậy, bởi vì một quả bom nguyên tử không thể được so sánh với những quả bom Katyusha mà Ba Tư có thể viện trợ dễ dàng cho Hezbollah để có thể pháo kích từ Lebanon gây rối cho Do Thái mà không sợ gây ra những hậu quả trầm trọng và to lớn. Theo ông Procida thì một khi Ba Tư thủ đắc được vũ khí hạch tâm thì quốc gia này có thể sẽ phải chùng mực hơn và tránh những hành động khiêu khích có thể gây hiểu lầm và dẫn đến những cuộc leo thang quân sự không có lợi, bởi vì điều này sẽ khiến cho nhiều quốc gia phải phản ứng và khiến cho Ba Tư càng gặp áp lực nặng nề hơn.

Câu hỏi vì thế được đặt ra là tại sao các giáo chủ tại Tehran lại cất công để phát triển chương trình hạch tâm để phải chịu những áp lực trừng phạt của Hoa Kỳ và Liên Hiệp Quốc như hiện nay. Lý do thường được đưa ra để biện minh là một khả năng có vũ khí hạch tâm có thể giúp cho Ba Tư hết còn lo sợ việc Hoa Kỳ sẽ nghĩ đến chuyện can thiệp tại đây và đòi thay đổi chế độ tại Ba Tư. Đó là chưa kể đến chuyện chưa chắc gì chính quyền Ba Tư thực sự muốn có vũ khí nguyên tử. Việc chạy đua tích tụ nguyên liệu để chế biến bom nguyên tử, qua các chương trình tinh luyện chất *uranium* mà Ba Tư đã đeo đuổi ráo riết trong thời gian qua, trong lúc Ba Tư chưa có sẵn lò phản ứng nguyên tử để chế tạo bom, là một sự đeo đuổi có hơi vô lý và quá tốn kém; thế nhưng điều này có thể đem lại lợi ích thực tiễn cho Ba Tư trong đường dài. Bởi vì chỉ nội việc tích tụ được nguyên liệu để chế tạo bom nguyên tử đã đủ trở thành một thứ vũ khí phòng thủ hữu hiệu khiến cho các kẻ thù khác của Ba Tư không còn muốn nghĩ đến giải pháp tấn công Ba Tư, và nhờ thế sẽ giúp cho Ba Tư khỏi phải tốn kém và cực nhọc để thực sự đi vào công trình chế tạo bom nguyên tử. Việc các giới chức lãnh đạo tại Hoa Kỳ nói rằng một quốc gia Ba Tư có hạch tâm sẽ thay đổi cục diện của vùng Trung Đông đã xác nhận phần nào giả thiết này.

Điều này không có nghĩa là người ta không nên quá lo sợ về viễn tượng một nước Ba Tư có vũ khí hạch tâm. Sự lo sợ trước khả năng gián chỉ (*deterrence*) của các nước đối nghịch đã khiến cho mọi quốc gia phải hành xử một cách chùng mực đã diễn ra hết sức tốt đẹp trong thế kỷ trước. Tuy nhiên, vẫn có thể xảy ra trường hợp Ba Tư vụng tính, hoặc làm càn và khiến cho nhiều quốc gia phải phản ứng mạnh và gây ra những thiệt hại to lớn khôn lường về nhân mạng. Vì lẽ đó, cộng đồng thế giới vẫn có lý khi tiếp tục áp lực hoặc đòi hỏi Ba Tư phải từ bỏ tham vọng hạch tâm giống như áp lực lên bất cứ quốc gia nào khác.

Tuy nhiên trong cuộc tranh luận hiện nay, những lời lẽ báo động về nguy cơ hạch tâm của Ba Tư có thể đã trở thành hơi quá đáng. Một quốc gia Ba Tư có khả năng hạch tâm sẽ khiến cho mức rủi ro sẽ tăng lên, nhưng điều đáng nói nhất là chính người dân Ba Tư, cũng như những giáo chủ cầm đầu chính quyền Hồi-giáo tại nước này mới là thành phần chịu đựng nặng nề nhất về hậu quả của thứ vũ khí này.

Tuấn Minh

Tuanminh1956@yahoo.com

Houston, Texas 14-06-2009